

Quản lý đang xem danh sách nhân viên chưa xong thì một quản lý khác thêm nhân viên khác vào nhà hàng.

Tên Use Case:	Xem danh sách nhân viên.	
Kịch bản:	Quản lý muốn xem danh sách nhân viên.	
Sự kiện kích hoạt:	Quản lý chọn xem danh sách nhân viên.	
Tóm tắt mô tả:	Quản lý muốn xem danh sách tất cả nhân viên mình quản lý.	
Actors:	Quản lý.	
Stakeholders:	Quản lý.	
Điều kiện trước:	Quản lý đăng nhập thành công vào hệ thống.	
Điều kiện sau:	Hiển thị thông tin.	
Luồng chính:	Actor 1. Quản lý đăng nhập. 2. Chọn tab quản lý nhân viên. 3. Quản lý nhấn chọn xem danh sách.	System 1. Hệ thống kiểm tra thông tin và phân quyền. 2. Hiển thị 2 màn hình, 1 màn hình trống (sẽ hiển thị danh sách) và 1 màn hình hiển thị thông tin và có các chức năng xem danh sách, thêm nhân viên. 3. Hệ thống hiển thị danh sách nhân viên.
Ngoại lệ:	1.1. Nếu đăng nhập sai, hệ thống yêu cầu đăng nhập lại. 1.2. Nếu tài khoản bị khóa, hệ thống thông báo tùy chối truy cập.	

Tên Use Case:	Thêm nhân viên.	
Kịch bản:	Quản lý muốn thêm nhân viên vào chi nhánh.	
Sự kiện kích hoạt:	Quản lý chọn thêm nhân viên.	
Tóm tắt mô tả:	Khi có một nhân viên được vào làm tại chi nhánh thì quản lý sẽ nhập thông tin và thêm vào hệ thống.	
Actors:	Quản lý.	
Stakeholders:	Quản lý.	
Điều kiện trước:	Quản lý đăng nhập thành công vào hệ thống.	
Điều kiện sau:	Nhân viên được cập nhật tên mới thành công.	
Luồng chính:	Actor 1. Quản lý đăng nhập. 2. Quản lý chọn tab quản lý nhân viên. 3. Nhập thông tin nhân viên.	System 1. Hệ thống kiểm tra thông tin và phân quyền. 2. Hiển thị 2 màn hình, 1 màn hình trống (sẽ hiển

	4. Chọn thêm nhân viên.	thị danh sách) và 1 màn hình hiển thị thông tin có các chức năng xem danh sách, thêm nhân viên. 3. Chờ. 4. Hệ thống cập nhật vào database.
Ngoại lệ:	1.1. Nếu đăng nhập sai, hệ thống yêu cầu đăng nhập lại. 1.2. Nếu tài khoản bị khóa, hệ thống thông báo tùy chối truy cập. 4.1. Nếu quản lý không xác nhận thông tin không được thêm vào.	